**ÔN TẬP ĐỊA LÝ 6**

**Câu 1:** Hai châu thổ lớn nhất, nhì của nước ta là:

   **A.** Sông Thái Bình, sông Đà **B.** Sông Cả, sông Đà Nẵng

   **C.** Sông Cửu Long, sông Hồng **D.** Sông Mã, sông Đồng Nai

**Câu 2:** Cao nguyên là dạng địa hình có độ cao tuyệt đối là:

   **A.** Từ 300 – 400m **B.** Từ 400- 500m **C.** Từ 200 – 300m **D.** Trên 500m

**Câu 3:**Độ cao tương đối của đồi là:

   **A.** Từ 200 -300m **B.** Từ 400- 500m **C.** Từ 300 – 400m **D.** Dưới 200 m

**Câu 4:**Bình nguyên (đồng bằng) có độ cao tuyệt đối thường dưới

   **A.** 200 m. **B.** 300 m. **C.** 400 m. **D.** 500 m.

**Câu 5:**Dựa vào nguyên nhân hình thành, người ta phân các đồng bằng ra mấy loại chính?

   **A.** 2 loại. **B.** 3 loại. **C.** 4 loại. **D.** 5 loại.

**Câu 6:**Bình nguyên thuận lợi cho việc:

   **A.** trồng cây lương thực và cây công nghiệp lâu năm.

   **B.** trồng cây thực phẩm và chăn nuôi gia súc lớn.

   **C.** trồng cây lương thực và thực phẩm.

   **D.** trồng cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn.

**PHẦN II: Tự luận**

**Câu 1:** Bình nguyên có mấy loại? Tại sao gọi là bình nguyên bồi tụ?

**Câu 2:** Địa phương Đà Nẵng ở có dạng địa hình nào? Đặc điểm của loại hình đó là gì?

**ÔN TẬP ĐỊA LÝ 8**

**Câu 1:** Nam Á tiếp giáp với đại dương nào?

   A. Thái Bình Dương  B. Ấn Độ Dương C. Bắc Băng Dương D. Đại Tây Dương.

**Câu 2:** Nam Á có các hệ thống sông lớn là

   A. sông Ấn, sông Hằng, sông Mê-Công

   B. sông Ấn, sông Hằng, sông Ơ-phrát

   C. sông Ấn, sông Hằng, sông Trường Giang

   D. sông Ấn, sông Hằng, sông Bra-ma-pút.

**Câu 3:** Dãy Hi-ma-lay-a có ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu Nam Á

   A. Đón các khối khí lạnh vào mùa đông, chắn các khối khí mùa hạ vào Nam Á.

   B. Ngăn chặn ảnh hưởng của gió mùa ảnh hưởng tới Nam Á.

   C. Chặn các khối khí vào mùa đông tràn xuống, dón gó màu mùa hạ gây mưa cho sườn núi phía nam.

   D. gây là hiệu ứng gió phơn khô nóng vào mùa hạ cho Nam Á

**Câu 4:** Nhận xét nào không đúng với đặc điểm vị trí địa lí của Tây Nam Á

   A. Nằm ở ngã ba của ba châu lục.  B. Tiếp giáp với nhiều vùng biển.

   C. Có vị trí chiến lươc về kinh tế- chính trị D. Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây.

**Câu 5:** Tây Nam Á là nằm ở ngã ba của 3 châu lục

   A. Châu Á-châu Âu- châu Phi B. Châu Á-châu Âu- châu Mĩ

   C. Châu Á-châu Phi-châu Mĩ D. Châu Á-châu Âu- châu Đại Dương.

**Câu 6:** Địa hình chủ yếu của Tây Nam Á là

   A. Núi và cao nguyên B. Đồng bằng

   C. Đồng bằng và bán bình nguyên D. Đồi núi

**Câu 7:** Ngành công nghiệp nào phát triển mạnh ở Tây Nam Á

   A. Khai thác và chế biến than đá

   B. Công nghiệp khai thác và chế biến dầu mỏ

   C. Công nghiệp điện tử-tin học

   D. Công ngiệp nguyên tử, hàng không vũ trụ

**Câu 8:** Tây Nam Á xuất khẩu dầu mỏ đến các khu vực

   A. Đông Nam Á, Nam Á, Bắc Mĩ, Châu Âu.

   B. Bắc Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản, Châu Đại Dương.

   C. Bắc Mĩ, Châu Âu, Đông Nam Á.

   D. Bắc Mĩ, Bắc Á, Châu Âu,Đông Á.

**Câu 9:** Đặc điểm chính trị của khu vực Tây Nam Á

   A. Tình hình chính trị rất ổn định

   B. Các nước có nền chính trị hòa bình, và hợp tác với nhau về nhiều mặt

   C. Tình hình chính trị bất ổn, nhiều cuộc tranh chấp xảy ra.

   D. Các nước vẫn là thuộc địa.

**PHẦN II: Tự luận**

**Câu 1:** Tây Nam Á có đặc điểm vị trí địa lí như thế nào? Những khó khăn ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực?

**ÔN TẬP LỊCH SỬ 8**

**Câu 1:** Thuyết vạn vật hấp dẫn là của ai?

A. Niu-tơn B. Lô-mô-nô-xốp C. Puốc-kin-giơ D. Đác-uyn

**Câu 2:** Người khám phá ra bí mật của sự phát triển của thực vật và đời sống của mô động vật là ai?

A. Đác-uyn B. Niu-tơn C. Puốc-kin-giơ D. Lô-mô-nô-xốp

**Câu 3:** Thành tựu quan trọng nhất trong nền nông nghiệp đầu thế kỉ XIX là gì?

A. Sử dụng phân hóa học, máy kéo, tăng hiệu quả làm đất và năng suất cây trồng.

B. Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

C. Áp dụng phương pháp canh tác mới.

D. Máy móc được sử dụng rộng rãi trong nông nghiệp.

**Câu 4:** Thành tựu quan trọng nhất trong nền nông nghiệp đầu thế kỉ XIX là gì?

A. Sử dụng phân hóa học, máy kéo, tăng hiệu quả làm đất và năng suất cây trồng.

B. Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

C. Áp dụng phương pháp canh tác mới.

D. Máy móc được sử dụng rộng rãi trong nông nghiệp.

**Câu 5:** Vai trò quan trọng nhất của việc máy móc ra đời là gì?

A. Tạo điều kiện cho công nghiệp, nông nghiệp phát triển.

B. Tạo điều kiện cho lĩnh vực quân sự phát triển.

C. Tạo điều kiện cho giao thông vận tải, thông tin liên lạc phát triển.

D. Là cơ sở kỹ thuật, vật chất cho sự chuyển biến từ công trường thủ công lên công nghiệp cơ khí.

**Câu 6:** Ý nghĩa quan trọng nhất của những phát minh về khoa học tự nhiên thế kỉ XVIII-XIX là gì?

A. Giúp con người hiểu biết thêm về thế giới vật chất xung quanh.

B. Khẳng định vạn vật chuyển biến, vận động theo quy luật.

C. Đặt cơ sở cho những nghiên cứu ứng dụng sau này thúc đẩy sản xuất và kỹ thuật phát triển.

D. Tấn công mạnh mẽ vào những giáo lý của thần học.

**PHẦN II: Tự luận**

**Câu 1:** Bằng những kiến thức đã học, hãy giới thiệu vài nét về một tác giả hay một tác phẩm văn học tiêu biểu trong các thế kỉ XVIII – XIX mà em ngưỡng mộ (yêu thích).

**ÔN TẬP LỊCH SỬ 9**

**Câu 1:** Xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã phân hóa như thế nào?

**Câu 2:** Em hãy cho biết thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các giai cấp trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh.